TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2023/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 04 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 188/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thu H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu A, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Nguyên C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu A, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thu H và anh Trần Nguyên C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung; Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản; công sức: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về án phí: Chị Bùi Thu H và anh Trần Nguyên C thống nhất thỏa thuận chị H chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0008107 ngày 01/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Bùi Thu H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã B,
  huyện Đ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Việt D